

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Số: 477/2025/QĐST - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 08 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 0284/2025/TB-TLVDST ngày 13 tháng 8 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông **Kiều Thúc N**, sinh năm: 1973

2/ Bà **Trần Thị T**, sinh năm: 1980

Cùng địa chỉ : 16A10 đường V, phường B (trước đây là Phường A, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ông Kiêu Thúc N và bà Trần Thị T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, (nay là xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) theo giấy chứng nhận kết hôn số 23, ngày 31/03/2004. Trong thời gian 15 năm chung sống, vợ chồng không hạnh phúc do thường xuyên bất đồng quan điểm và không có tiếng nói chung. Từ năm 2020, đôi bên đã tự ly thân nhau đến nay. Nay, nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng nên ông N và bà T yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của đôi bên.

[2] Về con chung: Có 2 người con chung tên: Kiêu Phước Đ sinh 30/11/2004 và Kiêu Thanh C sinh 29/06/2007. Tất cả đều đã trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: Đôi bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Đôi bên xác nhận không có nợ chung.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông N và bà T phải chịu.

Tòa án đã hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng không thành.

Xét thấy: Ông Kiều Thúc N và bà Trần Thị T thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Kiều Thúc N và bà Trần Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 2 người con chung tên: Kiều Phước Đ sinh 30/11/2004 và Kiều Thanh C sinh 29/06/2007, đều đã trưởng thành

- Về tài sản chung: Đôi bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Đôi bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Kiều Thúc N và bà Trần Thị T phải nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã đóng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008767 ngày 12/08/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông N và bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 5, TPHCM;
- Phòng THADS khu vực 5-TPHCM;
- UBND xã Ngã Giao, TPHCM;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thanh Thảo